

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024/DSST
Ngày: 10-9-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng
dân sự về góp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Châm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé;

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Văn Thi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/TLST-DS ngày 27-02-2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự góp hui*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2024/QĐXXST-DS, ngày 12-8-2024 và Thông báo về việc dời lịch xét xử vụ án dân sự ngày 27-8-2024; giữa:

Ng đơn: Bà Thạch Thị Sa R, sinh năm 1957; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Chị Thạch Thị Kim M, sinh năm 1990 và anh Giang R, sinh năm 1986; Cùng địa chỉ: Ấp Ô Trao, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Thạch Thị Ng, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện trong quá trình giải quyết Ng đơn bà Thạch Thị Sa R trình bày:

Ngày 25/8/2018 bà có tham gia góp hui do chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R làm chủ hui, hình thức tham gia góp hui được thỏa thuận như sau:

Loại hui 10.000.000 đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói không có làm văn bản, chủ hui có giao danh sách hui viên cho bà (danh sách tên Ng S), gồm có 15

phần, huê hồng đầu thảo hưởng 4.000.000 đồng/lần hốt, hụi vụ (04 tháng khui 01 lần), bà tham gia 01 phần và đóng được 06 lần hụi sống, cụ thể:

Lần 1: Thạch Thị M (3 M) bỏ thăm 4.000.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 6.000.000 đồng;

Lần 2: Thạch Thị M (3 M) bỏ thăm 5.000.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 5.000.000 đồng;

Lần 3: Thạch Thị M (3 M) bỏ thăm 2.980.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 7.020.000 đồng;

Lần 4: Sơn Thị V (Vươn V) bỏ thăm 4.500.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 5.500.000 đồng;

Lần 5: Sơn Thị V (Vươn V) bỏ thăm 4.300.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 5.700.000 đồng;

Lần 6: Thạch S (Mi S) bỏ thăm 4.700.000 đồng, bà đóng hụi sống bằng 5.300.000 đồng;

Lần 07 chị M và anh R úp hụi đồng loạt. Tổng cộng bà đóng hụi sống 06 lần bằng 34.520.000 đồng;

Bà Thạch Thị Sa R yêu cầu chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R trả 06 lần tiền hụi sống đã đóng bằng 34.520.000 đồng (Loại hụi 10.000.000 đồng, mở ngày 25/8/2018), không yêu cầu tính lãi.

Đối với bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các thủ tục như Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R không đến Tòa án tham gia tố tụng, Tòa án có lập biên bản về việc không tiến hành lấy lời khai đối với chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R ở các dây hụi trên, nên không xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

Ý kiến của chị Thạch Thị Ng trình bày: Chị là con của bà Sa R, ngày 25/8/2018 bà Sa R có tham gia góp hụi do chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R làm chủ hụi, danh sách hụi viên chị Kim M ghi tên (Ng S), chị Ng xác nhận dây hụi này là của bà Sa R tham gia, không phải của chị tham gia, tiền hụi sống đã đóng bằng 34.520.000 đồng là của bà Sa R, thống nhất để cho bà Sa R khởi kiện, chị xin vắng mặt không tham gia giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Ng đơn có cung cấp tài liệu chứng có gồm: Danh sách hụi viên loại hụi 10.000.000 đồng, mở ngày 25/8/2018 (photo); chứng minh nhân dân tên Thạch Thị Sa R (photo); Bị đơn không có cung cấp tài liệu chứng cứ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia

tổ tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa R.

2. Buộc chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R cùng có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Sa R 06 lần tiền hội sống đã đóng bằng 34.520.000 đồng (Loại hội 10.000.000 đồng, mở ngày 25/8/2018), Bà Thạch Thị Sa R không yêu cầu tính lãi.

3. Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hội”. Bị đơn cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Bà Thạch Thị Sa R và chị Thạch Thị Ng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án

Chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Thạch Thị Sa R yêu cầu chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R cùng có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Sa R 06 lần tiền hội sống đã đóng bằng 34.520.000 đồng (Loại hội 10.000.000 đồng, mở ngày 25/8/2018), Bà Thạch Thị Sa R không yêu cầu tính lãi;

[3] Đối với chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R mặc dù không đến Tòa án để giải quyết với bà Sa R, nhưng Tòa án có sao gửi các chứng cứ mà bà Sa R nộp khởi kiện để chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R có ý kiến trình bày phản bác về nội dung bà Sa R khởi kiện. Quá trình giải quyết Tòa án có xác minh hội viên tham gia góp hội ở các dây hội trên có ý kiến: Vào ngày 25/8/2018, chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R (Mi Rin) có tổ chức khai dây hội 10.000.000 đồng, hội vụ, hội đã khai đến lần thứ 06 thì chủ hội không duy trì đến mãn hội, ở dây hội trên có hội viên bà Thạch Thị Sa R cùng tham gia. Qua trình giải quyết chị Kim M và anh Giang R không có ý kiến phản bác về nội dung bà Sa R khởi kiện, Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án.

[4] Chị Thạch Thị Ng có lời khai xác nhận đây hụi trên là của bà Thạch Thị Sa R, không phải chị tham gia, đề nghị công nhận yêu cầu khởi kiện của bà Sa R, chị không có tranh chấp với bà Sa R và chị Kim M (chủ hụi).

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn là có căn cứ. Do bà Thạch Thị Sa R không có yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc bị đơn chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R phải chịu theo quy định của pháp luật; Ng đơn bà Thạch Thị Sa R không phải chịu án phí.

[6] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147 và Điều 227, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng các Điều 27, 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi biểu phường;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa R.

2. Buộc chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R cùng có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Sa R 06 lần tiền hụi sống đã đóng bằng 34.520.000 đồng (Loại hụi 10.000.000 đồng, mở ngày 25/8/2018). Bà Thạch Thị Sa R không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn chị Thạch Thị Kim M và anh Giang R phải chịu 1.726.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Thạch Thị Sa R không phải chịu án phí; Do bà Thạch Thị Sa R là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội được miễn tạm ứng án phí, nên không xử lý.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Châm